



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# CÔNG BÁO

*Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản*

Tháng 2

Số 15 (15/02/2010)

## MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
---------------	--------------------	-------

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

- |            |   |   |
|------------|---|---|
| 21-01-2010 | Chỉ thị số 03/2010/CT-UBND về chấn chỉnh, tăng cường công tác xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.   | 2 |
| 23-01-2010 | Quyết định số 06/2010/QĐ-UBND về sửa đổi, bổ sung Quy định về quản lý sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) của thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố. | 9 |

### **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ**

- |            |  |    |
|------------|--|----|
| 19-01-2010 | Quyết định số 01/2010/QĐ-UBND về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ. | 13 |
| 19-01-2010 | Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện;            | 24 |

Phân công thực hiện nhiệm vụ công tác của Ủy ban nhân dân huyện năm 2010.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2010/CT-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2010

**CHỈ THỊ****Về chấn chỉnh, tăng cường công tác xây dựng và kiểm tra văn bản  
quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh**

Sau hơn 04 năm thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, 03 năm thực hiện Quyết định số 131/2006/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Chương trình hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2006 - 2010 và hơn 2 năm thực hiện Quyết định số 17/2007/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp tại thành phố Hồ Chí Minh; tình hình ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại thành phố có nhiều chuyển biến tích cực, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của thành phố về cơ bản đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, khả thi, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, yêu cầu quản lý Nhà nước trên địa bàn thành phố.

Tuy nhiên, công tác xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của một số sở - ngành, quận, huyện vẫn còn một số mặt tồn tại làm ảnh hưởng đến chất lượng của văn bản khi được ban hành như: việc xây dựng chương trình ban hành văn bản hàng năm còn chậm; một số văn bản được ban hành chưa đúng trình tự, thủ tục; còn xem nhẹ việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc góp ý, thẩm định dự thảo văn bản trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành, chưa chú trọng đến việc lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản, công tác kiểm tra văn bản cũng chưa được quan tâm đúng mức, từ đó dẫn đến việc một số văn bản được ban hành còn sai sót về nội dung và hình thức; việc tuyên truyền, phổ biến và kiểm tra kết quả thực hiện chưa toàn diện.

Nguyên nhân của những tồn tại nêu trên là do nhận thức của lãnh đạo, cán bộ tại một số sở - ngành, quận, huyện về vị trí, tầm quan trọng của công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật chưa đầy đủ; trách nhiệm, mối quan hệ phối hợp của các ngành, các cấp còn thiếu đồng bộ và còn mang tính hình thức; năng lực, kỹ năng soạn thảo văn bản của một số cán bộ, công chức còn hạn chế; công tác pháp chế của các sở, ban, ngành chưa được chú trọng đúng mức v.v...

Để đảm bảo thực hiện nghiêm Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Nghị định số 135/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật và Quyết định số 17/2007/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố; đảm bảo văn bản quy phạm pháp luật được ban hành mang tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và có tính khả thi cao; đồng thời để khắc phục những thiếu sót, tồn tại trong công tác xây dựng và kiểm tra văn bản; Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các ngành, các cấp thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau đây:

### **I. Nâng cao nhận thức về vị trí, tầm quan trọng của công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật**

Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm:

1. Quan tâm đúng mức đến công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đảm bảo chất lượng của văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời, đề ra định hướng trong công tác xây dựng văn bản; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá tổng kết tình hình thực tiễn trong quản lý của ngành, địa phương, nhất là đối với những vấn đề bức xúc mà pháp luật chưa quy định hoặc quy định chưa đầy đủ, chưa phù hợp.

2. Tiếp tục tổ chức truyền truyền, tập huấn nâng cao nghiệp vụ và nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, pháp chế xã hội chủ nghĩa và trật tự kỷ cương hành chính của lãnh đạo và cán bộ, công chức trong công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

3. Báo cáo tiến độ soạn thảo văn bản và nhận xét đánh giá kết quả của công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật là nội dung bắt buộc trong báo cáo hàng quý của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện gửi Ủy ban nhân dân thành phố.

### **II. Tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật**

1. Lập và thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm:

a) Lãnh đạo các sở, ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện phải tuân thủ đúng về nội dung, thời gian đề xuất văn bản đưa vào Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật hàng năm (sau đây gọi tắt là Chương trình lập quy) theo quy định tại Điều 1 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 17/2007/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Đề xuất văn bản đưa vào Chương trình lập quy cho năm sau phải gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Tư pháp trước ngày 01 tháng 12 của năm trước.

b) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ lập dự kiến Chương trình lập quy và trình Ủy ban nhân dân thành phố thông qua trước ngày 30 tháng 12.

c) Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo phải đảm bảo đúng thời gian trình dự thảo văn bản theo quy định trong Chương trình lập quy; khi có sự thay đổi, điều chỉnh về hình thức văn bản phải trao đổi thống nhất với Sở Tư pháp trong quá trình soạn thảo.

**2. Đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì soạn thảo, mối quan hệ phối hợp của các ngành, các cấp trong công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật:**

a) Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo văn bản có trách nhiệm tuân thủ đúng quy trình về soạn thảo, lấy ý kiến góp ý, thẩm định, trình hồ sơ dự thảo văn bản đã được quy định từ Điều 5 đến Điều 10 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 17/2007/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp cho dự thảo cần phải quan tâm:

- Tùy theo tính chất, nội dung của dự thảo văn bản, cơ quan chủ trì soạn thảo có thể áp dụng một hoặc nhiều hình thức lấy ý kiến theo quy định tại Điều 7 Quy định về trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp ban hành kèm theo Quyết định số 17/2007/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo văn bản phải đưa dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (trừ văn bản theo chế độ mật) lên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình hoặc cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản để lấy ý kiến rộng rãi trong nhân dân. Chậm nhất là cuối quý I năm 2010, những cơ quan, đơn vị đã có trang thông tin điện tử phải đảm bảo tất cả các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (trừ văn bản theo chế độ mật) được đưa lên trang thông tin điện tử.

- Đối với những dự thảo văn bản có liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của công dân, liên quan đến các cá nhân do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố trực tiếp vận động (các chức sắc tôn giáo, nhân sĩ, trí thức tiêu biểu, công thương gia, những người tiêu biểu trong các dân tộc, người Việt Nam ở nước ngoài và thân nhân trong nước), liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, thì phải gửi dự thảo văn bản cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố để lấy ý kiến đóng góp.

c) Các ngành, các cấp khi được đề nghị tham gia ý kiến vào dự thảo văn bản có trách nhiệm nghiên cứu dự thảo văn bản một cách toàn diện, đảm bảo chất lượng của ý kiến đóng góp cho dự thảo, tránh việc góp ý mang tính hình thức, chung chung và chỉ quan tâm đến nội dung công việc được giao cho sở, ban, ngành, địa phương mình.

d) Cơ quan thẩm định văn bản (Sở Tư pháp thành phố, Phòng Tư pháp quận - huyện) phải đảm bảo khách quan, văn bản thẩm định phải đảm bảo chất lượng, đúng thời hạn. Trường hợp cơ quan thẩm định văn bản không đảm bảo chất lượng, thời gian theo quy định thì phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cùng cấp.

đ) Việc giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản phải trung thực, đầy đủ những nội dung thẩm định. Đối với những nội dung còn ý kiến khác nhau giữa cơ quan soạn thảo và cơ quan thẩm định, những nội dung mà cơ quan soạn thảo bổ sung thêm hoặc không đưa vào dự thảo sau khi dự thảo đã được thẩm định thì văn bản giải trình phải phân tích cơ sở pháp lý, vấn đề thực tiễn và nêu quan điểm của cơ quan chủ trì soạn thảo để Ủy ban nhân dân có đủ thông tin khi xem xét thông qua.

### 3. Hồ sơ trình dự thảo văn bản:

a) Khi chuẩn bị hồ sơ trình Ủy ban nhân dân ban hành, Thủ trưởng các ngành, các cấp phải thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các nội dung đã được quy định tại Quyết định số 17/2007/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Tờ trình về dự thảo phải đảm bảo đầy đủ thông tin theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Quy định và mẫu được ban hành kèm theo Quyết định số 17/2007/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2007.

Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện chỉ xem xét thông qua dự thảo văn bản khi đảm bảo đầy đủ trình tự, thủ tục quy định.

b) Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm rà soát và hoàn trả lại hồ sơ cho cơ quan soạn thảo bổ sung nếu hồ sơ trình dự thảo chưa đầy đủ theo quy định.

### **III. Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật**

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện phải tuân thủ nghiêm chỉnh thủ tục kiểm tra, xử lý văn bản theo quy định tại Nghị định số 135/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ và Chỉ thị số 16/2006/CT-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; cần chấn chỉnh ngay một số nội dung sau:

#### **1. Tăng cường công tác tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền:**

a) Thủ trưởng các sở, ban, ngành chủ trì, phối hợp cùng Sở Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân thành phố tự kiểm tra văn bản do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành trong lĩnh vực quản lý nhà nước mà cơ quan mình phụ trách; kịp thời kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung những văn bản có nội dung không còn phù hợp.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện tăng cường chỉ đạo các cơ quan chuyên môn liên quan phối hợp với Phòng Tư pháp thường xuyên tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật do cấp mình ban hành nhằm kịp thời kiến nghị bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp; chỉ đạo tăng cường kiểm tra văn bản do Ủy ban nhân dân phường - xã, thị trấn ban hành.

2. Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ thông tin báo cáo đã được quy định tại Mục IV Chỉ thị số 16/2006/CT-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố.

#### **3. Chấn chỉnh công tác lưu trữ văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.**

### **IV. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tham gia công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và cán bộ pháp chế sở, ban, ngành**

1. Tiếp tục triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực của cán bộ, công chức trực tiếp tham gia công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2007 - 2010 (ban hành kèm theo Quyết định số 5611/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố):

a) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực của cán bộ, công chức trực tiếp tham gia công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2007 - 2010.

Hàng năm, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện Đề án nêu trên cho Ủy ban nhân dân thành phố; tổng kết kết quả thực hiện khi kết thúc Đề án và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố giải pháp thực hiện tiếp theo.

b) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm bố trí, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức trực tiếp tham gia công tác xây dựng văn bản tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án.

## 2. Nâng cao năng lực của cán bộ pháp chế sở, ban, ngành:

Để nâng cao năng lực của cán bộ pháp chế, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có trách nhiệm:

a) Kiện toàn tổ chức pháp chế theo quy định tại Nghị định số 122/2004/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2004 của Chính phủ và Quyết định số 2496/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Đề án xây dựng và kiện toàn tổ chức pháp chế tại các cơ quan chuyên môn và doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, đảm bảo bố trí cán bộ có năng lực làm công tác pháp chế tại cơ quan mình.

b) Xây dựng quy trình soạn thảo văn bản trong nội bộ cơ quan; đảm bảo bộ phận pháp chế phải tham gia vào quá trình soạn thảo, góp ý, giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định và hoàn chỉnh dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành. Chậm nhất là ngày 30 tháng 6 năm 2010 các cơ quan phải xây dựng xong quy trình và gửi Sở Tư pháp để theo dõi.

c) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp rà soát đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành; đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 2496/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố; trên cơ sở đó, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện thống nhất.

## V. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện tiến hành tổng kết Chương trình hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2006 - 2010 trên địa bàn thành phố (ban hành kèm theo Quyết định số



131/2006/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân thành phố). Thời gian tổ chức hội nghị tổng kết cấp thành phố trong quý I năm 2011.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước trong công tác xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời giám sát việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý văn bản trái pháp luật.

3. Yêu cầu Thủ trưởng sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về công tác xây dựng và kiểm tra văn bản và Chỉ thị này; đồng thời phải xem công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đúng trình tự, thủ tục là một trong những tiêu chí để xét thi đua của cơ quan, đơn vị.

4. Ủy ban nhân dân thành phố sẽ phê bình, kiểm điểm Thủ trưởng sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện thực hiện không nghiêm túc các quy định của pháp luật về công tác xây dựng và kiểm tra văn bản và Chỉ thị này.

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, thống kê, báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố hình thức xử lý đối với sở, ban, ngành, quận, huyện vi phạm.

5. Giao Sở Tư pháp đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết theo thẩm quyền hoặc dự thảo văn bản để Ủy ban nhân dân thành phố kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền của Trung ương xem xét, giải quyết.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Nguyễn Thành Tài**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2010/QĐ-UBND

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2010*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về sửa đổi, bổ sung Quy định về quản lý và sử dụng nguồn  
hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) của thành phố Hồ Chí Minh  
ban hành kèm theo Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND ngày 03  
tháng 02 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 8396/TTr-SKHĐT ngày 28 tháng 12 năm 2009; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 3930/STP-VB ngày 23 tháng 12 năm 2009,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Điều 16 của Quy định về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) của thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố như sau:

**“Điều 16. Về công tác đấu thầu****1. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm:**

a) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Kế hoạch đấu thầu các dự án ODA của thành phố do Ủy ban nhân dân thành phố trực tiếp quyết định đầu tư, ngoại trừ các dự án hỗ trợ kỹ thuật đã được Ủy ban nhân dân thành phố giao cho các Sở quản lý chuyên ngành thẩm định dự án.

b) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu do Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố có ý kiến bằng văn bản về kế hoạch đấu thầu các dự án do Thủ tướng Chính phủ quyết định đầu tư khi được yêu cầu.

c) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, kết quả lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu thuộc dự án do Ủy ban nhân dân thành phố là chủ đầu tư.

**2. Giám đốc các Sở quản lý chuyên ngành (Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông) chịu trách nhiệm:**

a) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kế hoạch đấu thầu các dự án hỗ trợ kỹ thuật do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định đầu tư thuộc lĩnh vực sở, ngành quản lý.

b) Theo chức năng quản lý nhà nước, giải đáp những kiến nghị của các Chủ đầu tư và Ban quản lý dự án về các vấn đề có liên quan đến công tác đấu thầu cho các gói thầu thuộc phạm vi ngành quản lý.

**3. Chủ đầu tư có trách nhiệm:**

a) Tổ chức lập kế hoạch đấu thầu dự án gửi Sở có liên quan thẩm định (theo quy định tại mục 1 và 2 nêu trên), trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

b) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư đối với tất cả các gói thầu thuộc dự án do mình làm chủ đầu tư theo đúng các nội dung được quy định tại Điều 61 Luật Đấu thầu và khoản 19 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản.

c) Tổ chức việc đánh giá hồ sơ dự thầu và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu đối với cùng một gói thầu đảm bảo không vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 12 Luật Đấu thầu.

4. Chủ đầu tư có trách nhiệm tăng cường năng lực của các bộ phận trực thuộc (bao gồm Ban quản lý dự án) về đấu thầu; bảo đảm các cán bộ, công chức trực tiếp tham gia hoạt động đấu thầu phải có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về đấu thầu theo quy định.

#### 5. Hướng dẫn thi hành:

- Đối với các gói thầu đã được các sở - ngành tiếp nhận hồ sơ để thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời thầu nhưng đến ngày Quyết định này có hiệu lực chưa được phê duyệt: các sở - ngành hoàn trả hồ sơ cho chủ đầu tư để thẩm định và phê duyệt hồ sơ mời thầu theo quy định hiện hành.

- Đối với các gói thầu đã được các sở - ngành phê duyệt hồ sơ mời thầu, đã tổ chức đấu thầu nhưng đến ngày Quyết định này có hiệu lực chưa trình duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu: chủ đầu tư chịu trách nhiệm thẩm định, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định hiện hành.

- Đối với các gói thầu đã được các sở - ngành tiếp nhận hồ sơ để thẩm định, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu trước ngày Quyết định này có hiệu lực: các sở - ngành tiếp tục thẩm định, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của các gói thầu này để không làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

6. Trường hợp các quy định về đấu thầu trong Điều ước quốc tế cụ thể về ODA đã ký có sự khác biệt với các quy định hiện hành của Việt Nam thì tuân thủ Điều ước quốc tế cụ thể về ODA đã ký. Chủ dự án phải chỉ đạo Ban quản lý chương trình, dự án ODA phối hợp với nhà tài trợ lồng ghép trình tự, thủ tục thời hạn thẩm định của nhà tài trợ với thủ tục trình thẩm định và phê duyệt các nội dung về kế hoạch đấu thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu theo các quy định hiện hành của Việt Nam. Quy trình lồng ghép này phải được công bố công khai cho các bên liên quan đến hoạt động đấu thầu.”

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày, kể từ ngày ký.

Các nội dung khác không đề cập vẫn thực hiện theo Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND ngày 03 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) của thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Công an thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố, Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Tổng Giám đốc và Giám đốc các doanh nghiệp nhà nước thuộc thành phố và các chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Hoàng Quân**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ****ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẦN GIỜ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2010/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 19 tháng 01 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH****Về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của  
Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ****ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2008/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 724/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về danh sách huyện, quận, phường của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 3 năm 2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về kiện toàn tổ chức bộ máy các Ban Quản lý dự án;

Căn cứ Quyết định số 92/2009/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế (mẫu) về tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình quận - huyện;

Căn cứ Quyết định số 11/2009/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân huyện về thành lập Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 03/TTr-NV ngày 12 tháng 01 năm 2010,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 7 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Giám đốc Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện, Thủ trưởng các ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Cách Mạng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

### **Tổ chức và hoạt động của Ban Quản**

#### **lý đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2010/QĐ-UBND*

*ngày 19 tháng 01 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ*

## **Chương I**

### **VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG**

#### **Điều 1. Vị trí và chức năng**

##### **1. Vị trí:**

Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện là đơn vị sự nghiệp công lập; được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ và Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP; chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời chịu sự hướng dẫn nghiệp vụ của các sở - ngành chức năng đối với các hoạt động liên quan.

Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định.

##### **2. Chức năng:**

Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện do Ủy ban nhân dân huyện thành lập nhằm giúp cho Ủy ban nhân dân huyện trực tiếp tổ chức quản lý thực hiện dự án do Ủy ban nhân dân huyện làm chủ đầu tư.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

#### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**



Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Đại diện chủ đầu tư ký kết hợp đồng kinh tế trong xây dựng cơ bản để thực hiện việc xây dựng các công trình do nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp, thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của chủ đầu tư về quản lý thực hiện dự án kể từ giai đoạn chuẩn bị dự án, lập và trình thẩm định dự án, thực hiện dự án đến khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng bảo đảm tính hiệu quả, tính khả thi của dự án và tuân thủ các quy định của pháp luật.

2. Kiểm tra, thẩm định thiết kế, dự toán công trình trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tổ chức việc đấu thầu hoặc chọn thầu tư vấn khảo sát, thiết kế lập dự án, tư vấn giám sát, cung cấp thiết bị và xây lắp công trình.

4. Quản lý thi công xây dựng công trình.

5. Kiểm tra chất lượng thi công, xác nhận tính pháp lý khối lượng hoàn thành và làm các thủ tục thanh toán; trường hợp có khối lượng phát sinh, Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình phải yêu cầu tổ chức thiết kế và tổ chức thi công giải trình để xem xét và kiến nghị với chủ đầu tư giải quyết.

6. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thực hiện việc giải phóng mặt bằng và xin cấp giấy phép xây dựng.

7. Lập kế hoạch vốn đầu tư và kế hoạch tài chính cho công trình để chủ đầu tư trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, quản lý sử dụng nguồn vốn đầu tư được giao có hiệu quả.

8. Tổ chức giám định chất lượng xây dựng, nghiệm thu công trình và bàn giao công trình hoàn thành đưa vào sử dụng.

9. Đình chỉ việc thực hiện các công việc xây dựng nếu chất lượng thi công không đúng tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật và không đảm bảo yêu cầu của hồ sơ thiết kế được duyệt.

10. Từ chối nghiệm thu, thanh quyết toán khi khối lượng công việc không đảm bảo chất lượng công trình.

11. Yêu cầu, quản lý, giám sát công tác bảo hành công trình.

12. Thực hiện quyết toán hàng năm và tổng quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

13. Thực hiện chế độ báo cáo sơ kết định kỳ hàng tháng, hàng quý, sáu tháng, tổng kết năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và các sở - ngành liên quan.

14. Yêu cầu các đơn vị cung cấp thông tin, tài liệu liên quan trong việc đề xuất chủ trương, kế hoạch đầu tư các dự án và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực chuyên môn.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, do Ủy ban nhân dân thành phố quy định và do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao hoặc ủy quyền.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

#### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

##### **1. Cán bộ lãnh đạo:**

Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện làm việc theo chế độ thủ trưởng, có Giám đốc và không quá 3 Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc.

##### **2. Cơ cấu các tổ chức năng, nghiệp vụ trực thuộc:**

Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ được tổ chức thành các tổ:

- Tổ Hành chính - Kế toán;
- Tổ Giao thông;
- Tổ Thủy lợi;
- Tổ Xây dựng dân dụng - Quy hoạch;
- Tổ Đấu thầu.

Tổ có Tổ trưởng và 1 Tổ phó.

3. Việc thành lập, sáp nhập và sắp xếp các tổ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn thuộc thẩm quyền của Giám đốc.

#### **Điều 4. Biên chế**

Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ là đơn vị sự nghiệp

công lập thuộc hệ thống các đơn vị sự nghiệp Nhà nước, được giao định mức biên chế khung và có thể sử dụng một phần kinh phí ngân sách trong trường hợp nguồn thu của đơn vị không đủ trang trải.

Tùy theo tình hình, đặc điểm công tác, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định định mức biên chế trong tổng số biên chế sự nghiệp khác của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Ngoài định mức biên chế nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện cho phép Thủ trưởng đơn vị được hợp đồng lao động (theo Bộ Luật Lao động), hợp đồng thuê, khoán công việc đối với những công việc không cần bố trí biên chế thường xuyên để đáp ứng yêu cầu công tác của đơn vị.

## **Chương IV**

### **CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH, TIỀN LƯƠNG, CƠ CHẾ TÀI CHÍNH**

#### **Điều 5. Chế độ chính sách, tiền lương đối với cán bộ, viên chức**

Chế độ tiền lương của cán bộ, viên chức Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình áp dụng theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Quá trình công tác tại Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình theo diện hợp đồng của cán bộ, viên chức được tính là thời gian liên tục, để tính mức lương trong việc xét tuyển, bổ nhiệm ngạch.

#### **Điều 6. Chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo và phụ cấp kế toán**

##### **1. Chế độ phụ cấp chức vụ:**

###### **a) Lãnh đạo Ban:**

- Giám đốc hưởng phụ cấp chức vụ: 0,40
- Phó Giám đốc hưởng phụ cấp chức vụ: 0,30

###### **b) Cán bộ quản lý tổ chuyên môn:**

- Tổ trưởng chuyên môn, nghiệp vụ: 0,15
- Tổ phó chuyên môn, nghiệp vụ: 0,10

##### **2. Chế độ phụ cấp kế toán:**

- Kế toán trưởng được hưởng mức phụ cấp: 0,25 (bằng với phụ cấp chức vụ Tổ trưởng  $0,15 + 0,10 = 0,25$ ).

- Phụ trách kế toán được hưởng mức phụ cấp: 0,15 (bằng với phụ cấp chức vụ Tổ trưởng).

### **Điều 7. Cơ chế tài chính**

Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện là đơn vị sự nghiệp công lập; áp dụng cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, cơ chế tài chính được thực hiện:

- Theo Thông tư số 117/2008/TT-BTC ngày 09 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài chính trong trường hợp nguồn thu để lập dự toán trích từ dự án theo đúng định mức quy định đảm bảo đủ kinh phí hoạt động của Ban.

- Theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP trong trường hợp nguồn thu để lập dự toán trích từ dự án theo đúng định mức quy định không đủ đảm bảo kinh phí hoạt động của Ban.

### **Điều 8. Nguồn kinh phí**

Kinh phí hoạt động của Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện từ nguồn được trích từ dự án theo định mức tỷ lệ quy định do Bộ Xây dựng công bố và các nguồn thu khác (nếu có).

Trường hợp kinh phí của các dự án trên địa bàn huyện không đủ chi, thì Ủy ban nhân dân huyện căn cứ vào cân đối ngân sách huyện để giải quyết bổ sung kinh phí hoạt động theo quy định.

## **Chương V**

### **TUYỂN DỤNG, BỔ NHIỆM NGẠCH, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG VIÊN CHỨC**

#### **Điều 9. Tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch, quản lý và sử dụng viên chức**

Viên chức vào làm việc tại Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình được tổ chức xét tuyển, thực hiện chế độ tập sự và bổ nhiệm vào ngạch viên chức hoặc hợp đồng lao động và tổ chức quản lý, sử dụng viên chức theo quy định của Nhà nước.

#### **Điều 10. Thẩm quyền xét tuyển và bổ nhiệm ngạch viên chức**

Giám đốc đề nghị Ủy ban nhân dân huyện thành lập Hội đồng và thực hiện việc xét tuyển, sau đó Ủy ban nhân dân huyện quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch hoặc đề nghị Sở Nội vụ bổ nhiệm ngạch theo thẩm quyền.

**Điều 11. Khen thưởng và xử lý kỷ luật cán bộ, viên chức**

Cán bộ, viên chức làm việc tại Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình được khen thưởng và xét danh hiệu thi đua theo quy định hiện hành và xử lý kỷ luật theo quy định tại Nghị định số 35/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ về việc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức và Bộ Luật Lao động.

**Chương VI****PHÂN CÔNG, CHẾ ĐỘ TRÁCH NHIỆM CỦA GIÁM ĐỐC,  
PHÓ GIÁM ĐỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC NĂNG****Điều 12. Phân công, chế độ trách nhiệm****1. Giám đốc**

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình, đồng thời chịu sự hướng dẫn của các sở - ngành đối với các hoạt động liên quan;

- Điều hành hoạt động của Ban; chỉ đạo cán bộ, viên chức, nhân viên của Ban lập, trình duyệt và tổ chức thực hiện các dự án trên địa bàn huyện;

- Tham gia thành viên Hội đồng bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng của các dự án trên địa bàn huyện và thực hiện vai trò tham mưu, giúp việc theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Quy chế này;

- Giúp Ủy ban nhân dân huyện xây dựng và ban hành quyết định đình chỉ việc thực hiện các công việc xây dựng khi chất lượng thi công không đúng tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật và không đảm bảo yêu cầu của hồ sơ thiết kế được duyệt.

**2. Các Phó Giám đốc**

Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, liên đới chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được giao. Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền thực hiện một số công việc cụ thể theo quy định.

**3. Các Tổ chuyên môn, nghiệp vụ**

- Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc hoặc Phó Giám đốc về các lĩnh vực được phân công;

- Thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của đơn vị;
- Tham mưu cho lãnh đạo giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;
- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm cho đơn vị;
- Thực hiện các công tác khác theo sự chỉ đạo của lãnh đạo.

#### 4. Cán bộ, viên chức, nhân viên

Cán bộ, viên chức, nhân viên làm việc tại Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình phải có năng lực, trình độ chuyên môn phù hợp với công việc, là người có phẩm chất, đạo đức tốt, có ý thức trách nhiệm, liêm khiết, trung thực, công minh, khách quan trong thi hành công vụ và chấp hành nghiêm túc sự phân công của lãnh đạo Ban, của tổ.

## **Chương VII** **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

### **Điều 13. Chế độ làm việc và hội họp**

#### 1. Chế độ làm việc

Thực hiện theo quy định chung của Nhà nước và của huyện.

Cán bộ, viên chức, nhân viên của Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện đều có chức danh, nhiệm vụ cụ thể và đeo thẻ theo quy định.

Cán bộ, viên chức, nhân viên phải có thái độ, phong cách làm việc lịch sự, hòa nhã, tận tụy, khiêm tốn, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của nhân dân, cũng như của đồng nghiệp.

#### 2. Chế độ hội họp

Định kỳ hàng tuần họp giao ban giữa lãnh đạo Ban với các Tổ trưởng để kiểm điểm công tác trong tuần và triển khai công tác tuần tới.

Hàng tháng họp toàn thể cán bộ, viên chức, nhân viên của đơn vị một lần để kiểm điểm tình hình thực hiện công tác trong tháng và đề ra công tác cho tháng tiếp theo; đồng thời, phổ biến các chủ trương, chính sách, chế độ mới của Nhà nước và nhiệm vụ mới phát sinh ở địa phương và có văn bản báo cáo cho Ủy ban nhân dân huyện và sở - ngành liên quan.

Hàng quý, 6 tháng và cuối năm, báo cáo sơ, tổng kết công tác theo quy định.

Ngoài ra, có thể tổ chức họp đột xuất để triển khai các công việc cần thiết và cấp bách theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

#### **Điều 14. Quan hệ công tác**

Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ có các mối quan hệ công tác như sau:

##### **1. Đối với các sở - ngành liên quan**

Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện chịu sự hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về lập dự toán, quyết toán công trình theo đúng quy định; hướng dẫn chi tiết về xác định chủ đầu tư; thẩm định dự án; tổ chức quản lý dự án và bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý dự án; giám sát thi công xây dựng; xét tuyển thiết kế kiến trúc xây dựng công trình; lưu trữ hồ sơ thiết kế; phá dỡ công trình xây dựng; các nội dung khác có liên quan.

Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện thực hiện việc báo cáo kết quả công tác định kỳ, đột xuất và chuyên đề theo yêu cầu của các sở - ngành liên quan.

##### **2. Đối với Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ**

Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện Cần Giờ chịu sự lãnh đạo và quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân huyện. Giám đốc trực tiếp nhận chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và báo cáo Ủy ban nhân dân huyện việc thực hiện những mặt công tác đã được phân công.

##### **3. Đối với các cơ quan khác thuộc Ủy ban nhân dân huyện**

Thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp và hợp tác bình đẳng trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định.

Khi phối hợp giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách, nếu chưa nhất trí với ý kiến của các cơ quan khác, Giám đốc chủ động tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

##### **4. Đối với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ chức xã hội huyện**

Phối hợp với các ngành, đoàn thể có liên quan trong việc tuyên truyền, vận động các tổ chức và cá nhân thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật, quy định của Nhà nước để giải phóng mặt bằng, thực hiện dự án đầu tư đã được phê duyệt.

Khi các tổ chức trên có yêu cầu, kiến nghị những vấn đề thuộc chức năng của

Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình, Giám đốc có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân huyện giải quyết các yêu cầu đó theo quy định.

5. Đối với Ủy ban nhân dân xã, thị trấn

Khi phối hợp giải quyết công việc thuộc lĩnh vực mình phụ trách, nếu chưa nhất trí với ý kiến của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, Giám đốc tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

## **Chương VIII** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 15.** Giám đốc Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình huyện sau khi được Ủy ban nhân dân huyện quyết định ban hành. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, Giám đốc Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình đề xuất Ủy ban nhân dân huyện bổ sung hoặc sửa đổi Quy chế cho phù hợp sau khi có sự trao đổi thống nhất với Trưởng Phòng Nội vụ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Cách Mạng**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2010/QĐ-UBND

*Cần Giờ, ngày 19 tháng 01 năm 2010*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội  
và ngân sách huyện; Phân công thực hiện nhiệm vụ công tác  
của Ủy ban nhân dân huyện năm 2010**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2008/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2008 của Quốc hội khóa XII về thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 724/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về danh sách huyện, quận, phường của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 725/2009/UBTVQH12 ngày 16 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân huyện, quận, phường nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường;

Căn cứ Nghị quyết số 30-NQ/BCH ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa IX về Hội nghị lần thứ 27 Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa IX (nhiệm kỳ 2005 - 2010);

Căn cứ Kết luận số 248-KL/HU ngày 11 tháng 01 năm 2010 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa IX về Hội nghị lần thứ 23 Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa IX;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện, phân công thực hiện nhiệm vụ công tác của Ủy ban nhân dân huyện năm 2010.

**Điều 2.** Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành của huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công và nội dung kế hoạch, chương trình công tác của Ủy ban nhân dân huyện để xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể nhằm thực hiện đạt hiệu quả kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội huyện và ngân sách huyện, phân công thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu thi hành sau 7 ngày, kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành của huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Cách Mạng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

### **Chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng năm 2010**

Năm 2010 là năm cuối thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IX, có ý nghĩa quyết định trong việc hoàn thành, vượt các chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006 - 2010), tạo tiền đề thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới. Cũng là năm được dự báo sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn thách thức tác động ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế, đời sống xã hội trên địa bàn trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế như hiện nay. Do đó với quyết tâm phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế 62% (theo kế hoạch), đảm bảo tốt an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, giữ vững ổn định an ninh quốc phòng. Năm 2010 đòi hỏi Đảng bộ, chính quyền và toàn thể nhân dân trong huyện phải phấn đấu, nỗ lực phát huy hơn nữa tinh thần năng động, sáng tạo, khắc phục những tồn tại, yếu kém, phát huy thế mạnh, tiềm năng kinh tế thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng năm 2010; Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tập trung thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

**1. Tập trung tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện 7 chương trình và 10 công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IX (2005 - 2010) và tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IX và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006 - 2010):**

\* Giao Thường trực Ban Điều hành 7 Chương trình và 10 công trình trọng điểm phát triển kinh tế - xã hội huyện, tổ chức báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện trong 4 năm qua; những mặt đạt được, những khó khăn tồn tại và giải pháp chỉ đạo điều hành trong năm 2010. Cụ thể:

- Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn: Chương trình đầu tư phát triển thủy sản giai đoạn 2006 - 2010.

- Ban Quản lý Khu du lịch 30/4: Chương trình phát triển du lịch sinh thái 2006 - 2010.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch: Chương trình đầu tư hạ tầng huyện Cần Giờ giai đoạn 2006 - 2010.

- Phòng Tài nguyên - Môi trường: Chương trình bảo vệ môi trường, bảo tồn và phát triển tài nguyên thiên nhiên rừng ngập mặn Cần Giờ giai đoạn 2006 - 2010.

- Phòng Công Thương: Chương trình đầu tư xây dựng nhà ở và bố trí lại dân cư trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2006 - 2010.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chương trình nâng cao dân trí, đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực giai đoạn 2006 - 2010.

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội: Chương trình giải quyết việc làm, giảm hộ nghèo tăng hộ khá và giàu giai đoạn 2006 - 2010.

\* Giao Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn: Tổ chức sơ kết đánh giá hiệu quả thực hiện thí điểm Đề án nuôi chim yến tại xã Tam Thôn Hiệp, đề xuất quy hoạch thành làng nuôi chim yến.

\* Giao Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức tổng kết thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy về phát triển toàn diện các xã, thị trấn.

\* Giao Phòng Nội vụ: Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2001 - 2010.

\* Giao các ngành (Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn, Phòng Công Thương, Phòng Tài nguyên - Môi trường, Phòng Văn hóa Thông tin, Phòng Lao động Thương binh Xã hội, Phòng Y tế, Phòng Giáo dục - Đào tạo, Thanh tra Nhà nước, Phòng Thống kê, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn) tổ chức tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IX và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006 - 2010).

**2. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng bền vững, nâng cao chất lượng phát triển sản xuất kinh doanh dịch vụ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên địa bàn:**

***2.1. Giao Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn chủ trì:***

- Tập trung hoàn chỉnh và có kế hoạch triển khai quy hoạch điều chỉnh vùng nuôi thủy sản huyện Cần Giờ đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020, quy hoạch thủy lợi 4 xã phía Bắc, quy hoạch vùng sản xuất muối chuyên canh huyện Cần Giờ

đến năm 2020. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành quy chế quản lý vùng nuôi nhuyễn thể.

- Phối hợp với Trạm Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, Hội Nông dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn hoàn chỉnh và có kế hoạch triển khai Đề án thực hiện lộ trình chấm dứt các nghề khai thác thủy sản lạt sạt trong sông rạch đến năm 2020. Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình chính sách hỗ trợ khuyến khích ngư dân đầu tư, nâng cấp phương tiện ngư lưới cụ nâng cao hiệu quả nghề khai thác thủy sản ven bờ, chuyển đổi các phương tiện khai thác kém hiệu quả sang các ngành nghề nuôi trồng thủy sản theo chủ trương đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi của huyện.

- Phối hợp Phòng Tài nguyên - Môi trường, Hội Nông dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức rà soát, thống kê diện tích đất chưa đưa vào sản xuất để tuyên truyền, vận động nông dân đầu tư sản xuất, không bỏ đất hoang hóa nhằm nâng cao giá trị sử dụng đất, phấn đấu đến cuối năm 2010 toàn huyện có khoảng 8.153ha đất sản xuất nuôi trồng thủy sản.

- Phối hợp với Hội Nông dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ sinh học, phát triển các mô hình nuôi, tạo nhiều giống cây trồng vật nuôi thích hợp, có năng suất, chất lượng và giá trị cao. Phát triển loại hình kinh tế kết hợp nông nghiệp, thủy sản, du lịch sinh thái.

Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, năng suất vườn cây ăn trái; tập trung biện pháp thâm canh. Phát triển và nhân rộng diện tích trồng xoài ra hoa trái vụ. Xây dựng thương hiệu sản phẩm để mở rộng thị trường tiêu thụ thông qua hệ thống các siêu thị trong thành phố. Nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ để khuyến khích diêm dân mở rộng mô hình kết hợp luân canh nuôi thủy sản - sản xuất muối; tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế đầu tư các cơ sở chế biến muối, kho dự trữ tại vùng sản xuất muối ở xã Lý Nhơn, Thạnh An.

- Phối hợp với Chi cục Phát triển nông thôn thành phố tiếp tục thực hiện Đề án thí điểm quy hoạch vùng nuôi chim yến ở xã Tam Thôn Hiệp.

- Phối hợp với Trạm Khuyến nông tăng cường công tác tuyên truyền, khuyến cáo nông dân sản xuất đúng thời vụ, hạn chế rủi ro.

- Phối hợp với Đội Quản lý thị trường, Phòng Y tế, Trung tâm Y tế dự phòng thường xuyên kiểm tra, quản lý chặt chẽ tình hình vận chuyển, kinh doanh, chế biến sản phẩm gia súc, gia cầm trên địa bàn.

- Tiếp tục phối hợp với Đài Khí tượng thủy văn Nam bộ thường xuyên thông tin dự báo thời tiết, thủy văn, giúp nông dân phòng, chống kịp thời sâu bệnh hại lúa.

- Phối hợp với Hội Nông dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã Bình Khánh, An Thới Đông, Lý Nhơn tổ chức tuyên truyền vận động, khuyến khích nông dân chuyển đổi diện tích trồng lúa kém hiệu quả sang các mô hình sản xuất có hiệu quả, đảm bảo thu nhập, ổn định đời sống.

### **2.2. Giao Ban Quản lý rừng phòng hộ chủ trì:**

- Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý Nhà nước trên lĩnh vực bảo vệ rừng. Tập trung chăm sóc, bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ theo hướng bền vững và từng bước hiện đại. Tổ chức trồng rừng trên phần diện tích đất đã thu hồi của Công ty phát triển kinh tế Duyên Hải khoảng 84ha.

- Đôn đốc các Sở, ngành thành phố sớm hoàn chỉnh trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy chế quản lý rừng ngập mặn Cần Giờ và quy chế tạm thời về quản lý sản xuất kinh doanh dưới tán rừng phòng hộ để triển khai thực hiện.

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa xây dựng và triển khai các chương trình quảng bá du lịch về giá trị rừng ngập mặn ven biển, khu bảo tồn thiên nhiên và khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ.

- Phối hợp với Hạt Kiểm lâm thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

### **2.3. Giao Phòng Công Thương chủ trì:**

Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thực hiện, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế xúc tiến đầu tư, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện hoàn chỉnh, đưa vào sử dụng các dự án đầu tư cụm công nghiệp thủy sản, xưởng may gia công hàng xuất khẩu Momivina trên địa bàn xã Bình Khánh và Tam Thôn Hiệp, khuyến khích phát triển các cơ sở gia công hàng may mặc, giày dép... ở các xã phía Bắc để giải quyết việc làm cho lao động tại chỗ. Tham mưu các giải pháp phát triển mạng lưới thương mại, dịch vụ trên địa bàn; nâng cao quy mô, chất lượng, hiệu quả hoạt động các loại hình bán lẻ. Tăng cường công tác hậu kiểm sau đăng ký kinh doanh.

- Phối hợp với Hội Nông dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu đề xuất các giải pháp duy trì phát triển các sản phẩm truyền thống, khuyến khích hình thành các cơ sở chế biến thủy sản với quy mô nhỏ để sử dụng nguồn nguyên liệu tại chỗ phục vụ sản xuất.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác dự báo về nhu cầu tiêu dùng, có biện pháp cung ứng đầy đủ, kịp thời hàng hóa và dịch vụ thiết yếu phục vụ tiêu dùng của nhân dân và tổ chức lưu thông thông suốt.

- Phối hợp với Đội Quản lý thị trường, Công an huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra, kiểm soát thị trường, hạn chế tối đa hiện tượng tiêu cực như đầu cơ, gìm hàng nâng giá và gian lận thương mại.

**2.4. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch:** Chủ trì phối hợp với Phòng Công Thương, Đội Quản lý thị trường, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra giá, việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết các mặt hàng thiết yếu đặc biệt kiểm tra giá cả thị trường trong dịp Tết Nguyên đán.

**3. Tập trung các giải pháp huy động mọi nguồn lực xã hội, đẩy mạnh đầu tư hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng, kỹ thuật xã hội tạo điều kiện đẩy nhanh tốc độ đầu tư phát triển:**

**3.1. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì:**

Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện cân đối, điều hòa vốn đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm; tập trung các giải pháp chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện, đảm bảo chất lượng công trình và giải ngân vốn cho các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Tích cực đeo bám thành phố để ưu tiên bố trí vốn đầu tư thực hiện 10 nhóm công trình trọng điểm giai đoạn 2006 - 2010, các công trình trọng điểm cấp bách, bức xúc trên địa bàn.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng vốn đầu tư từ nguồn vốn ngân sách, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, xử lý vi phạm đồng thời kiến nghị, đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, đẩy nhanh tiến độ triển khai, thực hiện dự án, giải ngân vốn đầu tư.

- Phối hợp với các đơn vị chủ đầu tư (Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình, Công ty Cổ phần Đô thị du lịch lấn biển Cần Giờ, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn) đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh, tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành các dự án nâng cấp, mở rộng đường Rừng Sác, đường An Thới Đông, đường Tam Thôn Hiệp, Lý Nhơn, đường Trung tâm hành chính, tuyến ống truyền dẫn nước sạch huyện Cần Giờ, Khu đô thị du lịch lấn biển Cần Giờ). Kiến nghị Trung ương (Bộ Giao thông vận tải), Thành phố đẩy nhanh tiến độ thực hiện sớm hoàn chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình xây dựng cầu Bình Khánh trình thẩm định phê duyệt để triển khai các bước tiếp theo, thúc đẩy các thành phần kinh tế đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn.

- Phối hợp với ngành điện, bưu điện đề xuất các giải pháp huy động nguồn vốn các ngành để tập trung đầu tư phát triển hệ thống lưới điện, bưu chính viễn thông.

- Phối hợp với các chủ đầu tư, các ngành liên quan tổ chức giao ban công tác đầu tư xây dựng cơ bản theo định kỳ hàng tháng để đề xuất tháo gỡ những khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn.

**3.2. Giao Tổ Xúc tiến đầu tư (Phòng Tài chính - Kế hoạch)** tham mưu cơ chế, chính sách để kêu gọi các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng 600 căn nhà ở xã hội, nhà ở cho người có thu nhập thấp phục vụ công tác di dời dân sống ven sông, ven biển và vùng trũng thấp. Huy động nguồn lực xã hội tham gia đầu tư khai thác quỹ đất, phát triển các khu dân cư, xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động thể dục thể thao, y tế và các dịch vụ công cộng khác.

**4. Tập trung các giải pháp tăng cường quản lý điều hành ngân sách và đảm bảo mục tiêu tăng trưởng kinh tế:**

**4.1. Giao Chi cục Thuế huyện chủ trì:**

- Tiếp tục rà soát công khai hóa các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ quản lý thuế, tăng cường công tác kiểm tra thuế, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về thuế.

- Phối hợp cùng Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn theo chỉ tiêu dự toán thu thành phố giao; Tăng cường quản lý nguồn thu, kiên quyết thu đúng, thu đủ theo chính sách, chế độ quy định; Duy trì và phát triển nguồn thu, tăng cường các biện pháp chống thất thu, hạn chế nợ đọng thuế.

**4.2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì:**

- Điều hành dự toán chi ngân sách theo đúng dự toán được duyệt, đúng chế độ, tiêu chuẩn định mức. Tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách, tài sản công, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý chi tiêu ngân sách ở các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn. Tiếp tục thực hiện tự chủ tài chính cho các đơn vị hành chính sự nghiệp.

- Thực hiện nghiêm chế độ công khai tài chính, công khai quyết toán ngân sách, công khai các khoản đóng góp của cá nhân, tổ chức, công khai các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách để tăng cường quyền giám sát của các đoàn thể xã hội, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở nhằm phát hiện, ngăn chặn những sai phạm, tiêu cực trong quản lý tài chính, ngân sách Nhà nước.



- Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc sử dụng ngân sách, mua sắm và sử dụng tài sản công nhằm đảm bảo nề nếp công tác quản lý chi tiêu ngân sách, sử dụng tài sản nhà nước.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các ngành liên quan rà soát củng cố nâng cao năng lực trình độ chuyên môn của bộ phận kế toán ngân sách xã, thị trấn, các đơn vị sự nghiệp, phòng ban, định kỳ tổ chức giao ban công tác kế toán.

**4.3. Đề nghị Ngân hàng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách - Xã hội huyện** cùng với nguồn vốn từ Quỹ Xóa đói giảm nghèo và Quỹ tín dụng của các tổ chức tín dụng, đoàn thể cân đối nguồn vốn, tạo mọi điều kiện hỗ trợ vốn cho các tổ chức, cá nhân vay vốn sản xuất, giải quyết việc làm, ổn định thu nhập.

**5. Đẩy nhanh tiến độ triển khai lập, công bố và quản lý quy hoạch; đảm bảo an toàn giao thông, trật tự đô thị. Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường:**

#### **5.1. Giao Phòng Công Thương:**

- Tiếp tục đeo bám các sở, ngành chức năng thành phố để thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng huyện Cần Giờ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 làm cơ sở triển khai các quy hoạch chi tiết, quy hoạch ngành; triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất đến các xã, thị trấn; tập trung hoàn chỉnh các đồ án quy hoạch chi tiết các khu dân cư đô thị, điểm dân cư nông thôn. Tăng cường quản lý Nhà nước sau quy hoạch đối với những khu vực có quy hoạch chi tiết, tổ chức rà soát, điều chỉnh đề xuất bãi bỏ những quy hoạch không còn phù hợp.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện mở thêm một số tuyến giao thông thủy, bộ và nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân của các phương tiện vận tải hành khách công cộng.

**5.2. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch** phối hợp với Viện Nghiên cứu phát triển hoàn chỉnh trình các Sở, ngành thành phố thẩm định phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025.

#### **5.3. Giao Phòng Tài nguyên - Môi trường chủ trì:**

- Thực hiện các giải pháp khắc phục có hiệu quả những yếu kém trong công tác quản lý đất đai, đưa công tác quản lý đất đai ngày càng đi vào trật tự, kỷ cương nề nếp. Đồng thời phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra tình hình sử dụng nhà đất của các tổ chức đã được giao đất, cho thuê đất;

- Phối hợp với Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất, Ủy ban nhân dân các xã,

thị trấn đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân theo quy định. Tổ chức hậu kiểm sau khi hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Phối hợp với Thanh tra Xây dựng, Phòng Tư pháp, Trung tâm Văn hóa, Phòng Văn hóa - Thông tin và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thường xuyên tổ chức tuyên truyền giáo dục nhân dân trong việc chấp hành pháp luật về đất đai, xây dựng, giao thông, môi trường, xây dựng nếp sống văn minh đô thị về vệ sinh môi trường.

- Phối hợp với Phòng Công Thương, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Công ty Dịch vụ công ích huyện triển khai đề án thu gom, phân loại rác, đề án xử lý ngập úng gây ô nhiễm môi trường tại các khu dân cư. Tham mưu kiện toàn tổ chức các Tổ thu gom rác dân lập để nâng cao chất lượng xã hội hóa dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác trên địa bàn, các xã, thị trấn. Tăng cường đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác tham mưu quản lý môi trường đặc biệt ở các xã, thị trấn. Đồng thời phối hợp với Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình hoàn thành công tác đánh giá tác động môi trường đối với các công trình đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng đường rừng sác, đường An Thới Đông, Lý Nhơn.

- Phối hợp với các ngành chức năng triển khai ứng dụng công nghệ thông tin địa lý (GIS) vào công tác quản lý đất đai ở huyện nhằm nâng cao hiệu quả quản lý đất đai theo hướng văn minh hiện đại.

**5.4. Giao Thanh tra Xây dựng:** phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra để kịp thời phát hiện, đề xuất xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về xây dựng, đô thị, vệ sinh môi trường theo quy định.

**5.5. Giao Phòng Công Thương:** phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch, Công ty Dịch vụ công ích huyện tăng cường công tác duy tu đảm bảo giao thông các tuyến đường chính, đường liên xã. Tham mưu, chỉ đạo thực hiện hoàn chỉnh đầu tư nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn theo chương trình 7 tỷ đồng/xã - thị trấn.

**5.6. Giao Phòng Văn hóa - Thông tin:** chủ trì tiếp tục triển khai thực hiện chủ đề “Năm 2010 - năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị” trong việc chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông, về bảo vệ môi trường và ứng xử - giao tiếp văn minh trong công sở và cộng đồng; tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện định kỳ hàng quý.

**6. Huy động mọi nguồn lực để thực hiện đảm bảo các mục tiêu an sinh xã hội, đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa xã hội và thực hiện có hiệu quả chủ đề “Năm 2010 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị”:**

### **6.1. Giao Phòng Giáo dục - Đào tạo chủ trì:**

- Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý. Phối hợp với các ngành chức năng tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân huyện giải quyết những khó khăn về điều kiện đời sống và các chính sách ưu đãi để thu hút giáo viên tình nguyện về huyện công tác, an tâm ổn định đời sống.

- Tiếp tục tăng cường nề nếp, kỷ cương, ngăn chặn có hiệu quả hiện tượng tiêu cực trong thi cử và tệ nạn xã hội thâm nhập vào nhà trường; Kết hợp giáo dục phổ thông với giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Phối hợp với các ngành chức năng tổ chức triển khai quy hoạch mạng lưới trường lớp đến năm 2020. Tham mưu đề xuất kế hoạch, lộ trình triển khai dự án đầu tư xây dựng Trung tâm Giáo dục tổng hợp hướng nghiệp và Trung tâm giáo dục cộng đồng ở các xã, thị trấn.

### **6.2. Phòng Y tế chủ trì:**

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy, tham mưu thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình phấn đấu đạt chỉ tiêu giảm sinh con thứ 3 và ngăn ngừa mất cân bằng giới tính. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động và giáo dục về dân số, kế hoạch hóa gia đình, nhất là đối tượng vị thành niên, thanh niên và nhân dân ở những vùng sâu, vùng xa khu dân cư.

- Tăng cường tuyên truyền giáo dục, vận động thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, tổ chức kiểm tra các cơ sở chế biến kinh doanh ngành ăn uống đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm để kịp thời xử lý các trường hợp vi phạm, kiên quyết không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm.

- Phối hợp với các ngành liên quan (Bệnh viện, Trung tâm Y tế dự phòng, Phòng Nội vụ) tiếp tục thực hiện chính sách đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghề cho đội ngũ cán bộ, y bác sĩ đi đôi với việc đề xuất chính sách ưu đãi để thu hút đội ngũ bác sĩ về huyện công tác.

**6.3. Giao Bệnh viện Cần Giờ và Trung tâm Y tế dự phòng:** phối hợp các ngành liên quan tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân huyện tăng cường đầu tư cơ sở vật chất của ngành y tế huyện, góp phần nâng cao chất lượng khám và điều trị bệnh tại các cơ sở y tế. Phát triển và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, xây dựng kế hoạch triển khai các biện pháp khống chế chủ động phòng ngừa, ngăn chặn đẩy lùi có hiệu quả các loại dịch bệnh nguy hiểm. Thực hiện tốt chương trình quốc gia về chăm

sóc sức khỏe có mục tiêu, chăm sóc trẻ em dưới 6 tuổi, phấn đấu giảm tỷ lệ tử vong trẻ em dưới 5 tuổi và dưới 1 tuổi, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em.

#### **6.4. Giao Phòng Văn hóa - Thông tin chủ trì:**

- Tập trung thực hiện tốt việc tổ chức các ngày Lễ lớn và sự kiện trọng đại của đất nước, thành phố và huyện cũng như Đại hội Đảng bộ các cấp, các ngành và Đại hội Đảng bộ huyện Cần Giờ khóa X, giai đoạn 2011 - 2015.

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp tục phát động sâu rộng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn dân cư”; tăng cường các hoạt động văn hóa, văn nghệ phục vụ nhân dân, tuyên truyền pháp luật, chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, phát triển phong trào văn nghệ quần chúng trên địa bàn các xã, thị trấn.

- Phối hợp với các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định nhằm nâng cao hiệu quả quản lý kinh doanh dịch vụ văn hóa.

- Phối hợp với Trung tâm Thể dục - Thể thao, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đẩy mạnh phong trào tập luyện thể dục - thể thao trong nhân dân và đào tạo nguồn nhân lực thể thao. Tổ chức các giải thể thao truyền thống trong năm, nâng cao thành tích các giải thi đấu cấp khu vực, thành phố và quốc gia. Tập trung đầu tư phát triển mạng lưới cơ sở thể dục thể thao huyện, đồng thời khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực thể thao để tạo điều kiện phát triển sự nghiệp thể dục thể thao ở huyện.

#### **6.5. Giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì:**

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên cơ sở điều tra nắm chắc nguồn lao động, nhu cầu tuyển dụng lao động của các thành phần kinh tế trong và ngoài huyện, đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền xuất khẩu lao động, tham mưu các biện pháp về giải quyết việc làm, đào tạo nghề, đầu tư cấp vốn cho các cơ sở sản xuất kinh doanh có thu hút lao động, tạo việc làm, nhất là lao động nghèo.

- Phối hợp với các Trung tâm Dạy nghề thành phố, Trung tâm Dạy nghề huyện tổ chức nhiều khóa các loại hình dạy nghề ngắn hạn; phát huy hiệu quả các nguồn vốn vay từ quỹ quốc gia về việc làm, quỹ xóa đói giảm nghèo nhằm hỗ trợ cho người lao động học nghề và tạo việc làm.

- Phối hợp với các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo theo tiêu chí mới của thành phố (12 triệu đồng/người/năm). Rà soát lại danh sách các hộ nghèo để đảm bảo việc hỗ trợ

người nghèo đúng đối tượng, thường xuyên theo dõi và đánh giá thực hiện Chương trình này để đảm bảo hỗ trợ đúng mục tiêu và có hiệu quả. Thực hiện nhiều biện pháp chính sách (hỗ trợ tín dụng cho các hộ nghèo từ Quỹ Xóa đói giảm nghèo, Ngân hàng Chính sách xã hội, hỗ trợ lãi suất theo chương trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp...) nhằm hỗ trợ mọi người dân phát triển sản xuất để thoát nghèo và vươn lên làm giàu hợp pháp.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện phong trào Đền ơn, đáp nghĩa để chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các gia đình có công với cách mạng. Quan tâm đến đời sống của đối tượng xã hội nghèo, neo đơn, mất nguồn nuôi dưỡng trực tiếp, tiếp tục rà soát đánh giá, phân loại để hỗ trợ kịp thời từ nhà nước và chăm lo của xã hội. Theo dõi chỉ đạo thực hiện chính sách trợ cấp do tăng giá cho các hộ nghèo.

- Phối hợp với Công an huyện, các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện chương trình 3 giảm gắn với việc triển khai các chương trình văn hóa - xã hội, xóa đói giảm nghèo, trật tự đô thị, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa trên địa bàn dân cư”, xây dựng gia đình văn hóa, ấp - khu phố văn hóa.

## **7. Tập trung đảm bảo quốc phòng, an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng, chống cháy nổ và phòng, chống lụt bão:**

**7.1. Giao Ban Chỉ huy Quân sự huyện:** chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác quốc phòng toàn dân, chủ động sẵn sàng chiến đấu giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội. Tổ chức thực hiện hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2010; Tổ chức huấn luyện hội thao quốc phòng, công tác diễn tập phòng thủ sát với thực tế, chất lượng, tiết kiệm và bảo đảm an toàn tuyệt đối.

**7.2. Giao Ban Chỉ huy Công an huyện:** chủ trì, phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc và tăng cường khả năng phòng, chống có hiệu quả các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, nâng cao năng lực điều tra phá án, xây dựng vững chắc phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc, chủ động nắm bắt tình hình, xử lý kịp thời nhanh, gọn, hiệu quả các tình huống, kích động, phá hoại, bạo động nếu có xảy ra.

**7.3. Giao Phòng Nông nghiệp - Phát triển nông thôn** (Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão huyện): Chủ trì cùng các ngành liên quan và Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, vận động quần

chúng nhân dân chấp hành pháp luật về phòng, chống, lụt bão, giảm nhẹ thiên tai bằng nhiều hình thức để người dân ý thức chủ động di dời, phòng, tránh, ứng phó kịp thời và đạt hiệu quả khi tình huống xảy ra. Vận động các tổ chức kinh tế thực hiện nghĩa vụ nộp Quỹ phòng, chống lụt, bão theo quy định. Thường xuyên kiểm tra các công trình thủy lợi, phòng, chống lụt, bão để có phương án xử lý đảm bảo an toàn.

**7.4. Giao Phòng Công Thương:** Chủ trì cùng Công an huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục nhằm nâng cao ý thức phòng cháy, chữa cháy trong nhân dân, cán bộ, công chức và các lực lượng vũ trang. Đề xuất đầu tư thêm trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy trong cơ quan Nhà nước, các khu dân cư; Trên cơ sở kiểm tra, rà soát tổ chức lắp đặt mới các trụ nước phòng cháy, chữa cháy quyết tâm không để xảy ra các vụ cháy, nổ và thiệt hại do cháy, nổ xảy ra trên địa bàn huyện.

**8. Tập trung đẩy mạnh công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính, tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:**

**8.1. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện chủ trì:** Phối hợp với các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai hoàn thành Đề án 30 của chính phủ về cải cách thủ tục hành chính. Triển khai thực hiện Bộ thủ tục hành chính chung áp dụng tại huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

**8.2. Giao Phòng Nội vụ** tham mưu xây dựng các quy chế, quy định cụ thể đối với cán bộ, công chức, viên chức và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ đảm bảo phù hợp. Tập trung thực hiện công tác quy hoạch cán bộ, sắp xếp, bố trí, điều động, luân chuyển, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ chuẩn bị nhân sự cho Đại hội Đảng các cấp. Tham mưu giải pháp thực hiện đổi mới cơ chế sắp xếp và bổ nhiệm nhân sự theo hướng nâng cao vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng và chuẩn hóa cán bộ, công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước để có đủ khả năng và năng lực thực hiện nhiệm vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức.

**8.3. Giao Phòng Tư pháp:** chủ trì phối hợp Trung tâm Văn hóa huyện, các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên cơ sở thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, tuyên truyền, giáo dục, học tập Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện nghiêm quy chế công vụ, đề cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi pháp luật và phục vụ nhân dân, trước hết là người đứng đầu.

**8.4. Giao Thanh tra Nhà nước:** tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ đặc biệt các công trình thi công, bồi thường giải phóng mặt bằng; nâng cao vai trò và trách nhiệm của nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phát huy dân chủ cơ sở, vai trò giám sát của cộng đồng, của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước và của cán bộ công chức, viên chức.

**8.5. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch:** xây dựng kế hoạch tăng cường kiểm tra việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng và mua sắm tài sản công, trong xây dựng cơ bản và quản lý đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách.

**9. Tăng cường bình đẳng giới và nâng cao vị thế của phụ nữ và thực hiện chương trình phát triển thanh niên:**

**9.1. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ chủ trì:**

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục vận động phụ nữ; xây dựng người phụ nữ huyện Cần Giờ yêu nước, năng động, sáng tạo, trung hậu, đảm đang. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của xã hội về bảo vệ quyền lợi phụ nữ, tạo điều kiện phát huy tốt vai trò của phụ nữ trong việc tham gia, đóng góp vào các vấn đề quan trọng của xã hội.

**9.2. Đề nghị Huyện đoàn phối hợp với các ngành liên quan, đoàn thể:**

Tăng cường tổ chức thực hiện tuyên truyền phổ biến pháp luật, giáo dục, nâng cao ý thức công dân, tuyên truyền thực hiện Luật Thanh niên. Tiếp tục quán triệt và thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên. Triển khai thực hiện Chiến lược Quốc gia về thanh niên. Đề xuất chính sách hỗ trợ Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên huyện để xây dựng một số mô hình sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ; như thành lập Hợp tác xã Thanh niên... Mở rộng công tác dạy nghề, hỗ trợ thanh niên tìm việc làm; thực hiện các giải pháp thúc đẩy tiến bộ khoa học kỹ thuật trong thanh niên; khuyến khích thanh niên tham gia các phong trào tình nguyện phòng, chống các tệ nạn xã hội.

**10. Thực hiện Chương trình phát triển nông nghiệp - nông dân - nông thôn:**

Đề nghị Hội Nông dân huyện trong việc tổ chức tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 26-NQ/TW khóa X; Chương trình hành động của Thành ủy và Huyện ủy về nông nghiệp, nông dân, nông thôn nhằm nâng cao nhận thức và thể hiện được vai trò nòng cốt của Hội và toàn thể cán bộ, hội viên nông dân trong quá trình triển khai thực hiện. Phối hợp tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án thí điểm xây dựng mô

hình xã nông thôn mới tại xã Lý Nhơn. Tổ chức các phong trào nông dân thi đua phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng, xây dựng địa bàn nông thôn của huyện văn minh, tiến bộ. Tăng cường đổi mới, xây dựng các hình thức tổ chức sản xuất, dịch vụ hỗ trợ nông dân.

### **11. Tổ chức thực hiện:**

**11.1.** Thường trực Ủy ban nhân dân huyện phân công Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên tổ chức theo dõi, đánh giá và định kỳ hàng tháng có báo cáo kết quả triển khai thực hiện trước Ủy ban nhân dân huyện.

**11.2.** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm phân công nhiệm vụ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức triển khai thực hiện hoàn thành tốt kế hoạch và các nội dung kết luận chỉ đạo của Thường trực Ủy ban nhân dân huyện tại các cuộc họp duyệt chương trình công tác năm 2010. Hàng tháng, có báo cáo kết quả triển khai thực hiện cho Thường trực Ủy ban nhân dân huyện để kịp thời chỉ đạo giải quyết.

**11.3.** Hàng quý, Thường trực Ủy ban nhân dân huyện có cơ chế thông tin, phối hợp cùng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện trong việc thực hiện kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội huyện. Đồng thời đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện có kế hoạch phối hợp cùng các ngành chức năng thuộc huyện trong việc triển khai thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2010.

**11.4.** Định kỳ hàng quý, Thường trực Ủy ban nhân dân huyện tổ chức làm việc với Thủ trưởng các phòng, ban, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch nhằm đảm bảo đúng tiến độ và nội dung được phân công.

Trên đây là Kế hoạch chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Cách Mạng**



**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHÂN CÔNG CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**  
**THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2010**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND  
ngày 19 tháng 01 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ)*

STT	Nội dung công việc trọng tâm	Phân công cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Chỉ đạo điều hành	Thời gian thực hiện, hoàn thành
<b>I. TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI 7 CHƯƠNG TRÌNH VÀ 10 CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ IX (2005 - 2010) VÀ BÁO CÁO CÁC HOẠT ĐỘNG NĂM 2008</b>					
1	Chương trình đầu tư phát triển thủy sản giai đoạn 2006 - 2010.	Phòng NN PTNT	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I
2	Chương trình phát triển du lịch sinh thái 2006 - 2010.	BQL KDL 30/4	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I
3	Chương trình đầu tư hạ tầng huyện Cần Giờ giai đoạn 2006 - 2010.	Phòng TC-KH	BQL ĐTXDCT, Phòng CT	Chủ tịch UBND huyện	Quý I
4	Chương trình bảo vệ môi trường, bảo tồn và phát triển tài nguyên thiên nhiên rừng ngập mặn Cần Giờ giai đoạn 2006 - 2010.	Phòng TN-MT	BQL Rừng Phòng Hộ	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I
5	Chương trình đầu tư xây dựng nhà ở và bố trí lại dân cư trên địa bàn huyện Cần Giờ giai đoạn 2006 - 2010.	Phòng Công Thương	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý I

6	Chương trình nâng cao dân trí, đào tạo và bồi dưỡng nguồn nhân lực giai đoạn 2006 - 2010.	Phòng GD-ĐT		Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Quý I
7	Chương trình giải quyết việc làm, giảm hộ nghèo tăng hộ khá và giàu giai đoạn 2006 -2010.	Phòng LĐTB-XH	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Quý I
8	Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy về phát triển toàn diện các xã, thị trấn.	UBND các xã, thị trấn		Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện	Quý I
9	Sơ kết đánh giá hiệu quả thực hiện thí điểm Đề án nuôi chim yến tại xã Tam Thôn Hiệp, đề xuất quy hoạch thành làng nuôi chim yến.	Phòng NN PTNN	UBND xã Tam Thôn Hiệp, Hội Nông dân	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I
10	Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2001 - 2010.	Văn phòng UBND huyện	Phòng Nội vụ	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I
11	Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IX và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006 - 2010)	Phòng TC-KH	Các phòng ban liên quan, UBND các xã, thị trấn	Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện	Quý I
12	Báo cáo tổng kết chương trình di dời 1.280 hộ dân sống ven sông, ven biển, vùng trũng thấp	Phòng NN PTNT	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I
13	Hội nghị tổng kết sản xuất năm 2009.	UBND các xã, thị trấn	Hội Nông dân huyện, Phòng NN PTNT, Thống kê, TC-KH, TN-MT, Công Thương,	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I

			Trạm Khuyến nông, Trạm Kiểm dịch, Trạm BVNLTS Ngân hàng PTNT, Ngân hàng Chính sách XH, BCD XĐGN-VL huyện		
14	Hội nghị tín dụng khách hàng	Phòng NN PTNT	Hội Nông dân huyện, các Tổ chức tín dụng (Ngân hàng PTNT, Ngân hàng Chính sách XH, BCD XĐGN-VL huyện...), các phòng ban liên quan, UBMTTQ và các đoàn thể, UBND các xã, thị trấn, đại diện các HTX hộ sản xuất	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I
15	Hội nghị gặp gỡ giữa các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn.	Phòng Công Thương	Phòng TCKH, Chi cục Thuế, Phòng Thống kê, các doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I
<b>II. ĐẨY MẠNH CHUYÊN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ NÔNG NGHIỆP THEO HƯỚNG BỀN VỮNG, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH DỊCH VỤ THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ TRÊN ĐỊA BÀN</b>					
1	Tham mưu xây dựng đề án đầu tư phát triển vùng nuôi thủy sản trên địa bàn.	Phòng NN PTNT	Hội Nông dân huyện, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I

2	Tổng kết vụ mùa năm 2009.	Phòng NN PTNT	UBND 4 xã phía Bắc	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I
3	Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ sinh học, phát triển các mô hình nuôi, tạo nhiều giống cây trồng vật nuôi thích hợp, có năng suất, chất lượng và giá trị cao	Phòng NN PTNN	UBND xã, thị trấn Hội Nông dân	Phó Chủ tịch Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I
4	Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, năng suất vườn cây ăn trái; tập trung biện pháp thâm canh	Phòng NN PTNN	UBND xã, thị trấn Hội Nông dân	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I
5	Đề xuất chính sách hỗ trợ để khuyến khích diêm dân mở rộng mô hình kết hợp luân canh nuôi thủy sản - sản xuất muối	Phòng NN PTNN	UBND xã, thị trấn Hội Nông dân	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I
6	Tiếp tục thực hiện Đề án thí điểm quy hoạch vùng nuôi chim yến ở xã Tam Thôn Hiệp	Phòng NN PTNN	Chi cục PTNN thành phố	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I
7	Kiểm tra, quản lý chặt chẽ tình hình vận chuyển, kinh doanh, chế biến sản phẩm gia súc, gia cầm trên địa bàn	Phòng NN PTNN	Đội QLTT, Phòng Y tế, Trung tâm YTDP	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I
8	Đôn đốc các Sở, ngành thành phố sớm hoàn chỉnh trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy chế quản lý rừng ngập mặn Cần Giờ và quy chế tạm thời về quản lý sản xuất kinh doanh dưới tán rừng phòng hộ để triển khai thực hiện.	BQL Rừng phòng hộ		Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I

9	Tăng cường công tác kiểm tra giá, việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết các mặt hàng thiết yếu đặc biệt kiểm tra giá cả thị trường trong dịp Tết nguyên đán.	Phòng TC-KH	Đội QLTT, Phòng CT, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I
10	Tập trung hoàn chỉnh và có kế hoạch triển khai quy hoạch điều chỉnh vùng nuôi thủy sản huyện Cần Giờ đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020, quy hoạch thủy lợi 4 xã phía Bắc, quy hoạch vùng sản xuất muối chuyên canh huyện Cần Giờ đến năm 2020.	Phòng NN PTNT	Phòng CT, Phòng TCKH, UBND các xã, thị trấn	Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện	Quý II
11	Triển khai thực hiện Đề án thực hiện lộ trình chấm dứt các nghề khai thác thủy sản lạt sát trong sông rạch đến năm 2020.	Phòng NN PTNT	Trạm BVNLTS, Hội ND huyện và UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý II
12	Tổ chức rà soát, thống kê diện tích đất chưa đưa vào sản xuất để tuyên truyền, vận động nông dân đầu tư sản xuất, không bỏ đất hoang hóa nhằm nâng cao giá trị sử dụng đất phân đấu đến cuối năm 2010 toàn huyện có khoảng 8.153ha đất sản xuất nuôi trồng thủy sản	Phòng NN PTNT	Hội Nông dân huyện và UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý II
13	Tổ chức trồng rừng trên phần diện tích đất đã thu hồi của Công ty phát triển kinh tế Duyên Hải khoảng 84ha.	BQL Rừng phòng hộ		Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý II

14	Tiếp tục triển khai các chương trình quảng bá du lịch về giá trị rừng ngập mặn ven biển, khu bảo tồn thiên nhiên và khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ.	BQL Rừng phòng hộ	Trung tâm Văn hóa	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý II
15	Đề xuất các giải pháp thực hiện đẩy nhanh tiến độ triển khai đầu tư hoàn chỉnh cụm công nghiệp thủy sản, xưởng may gia công hàng xuất khẩu Momivina trên địa bàn xã Bình Khánh và Tam Thôn Hiệp, khuyến khích phát triển các cơ sở gia công hàng may mặc, giày dép... ở các xã phía Bắc để giải quyết việc làm cho lao động tại chỗ.	Phòng Công Thương		Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý II
16	Lập quy hoạch phát triển ngành nông nghiệp giai đoạn 2020 - 2025	Phòng NN PTNT	Hội Nông dân huyện, Phòng Công Thương, Phòng TC-KH, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý III
17	Xây dựng đề xuất chính sách hỗ trợ nghề muối đến năm 2020.	Phòng NN PTNT	Hội Nông dân huyện,	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý III
18	Tham mưu đề xuất các giải pháp duy trì phát triển các sản phẩm truyền thống, khuyến khích hình thành các cơ sở chế biến thủy sản với quy mô nhỏ để sử dụng nguồn nguyên liệu tại chỗ phục vụ sản xuất.	Phòng Công Thương	Hội Nông dân huyện và UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Cả năm

19	Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát thị trường, hạn chế tối đa hiện tượng tiêu cực như đầu cơ, găm hàng nâng giá và gian lận.	Phòng Công Thương	Đội QLTT, Công an huyện, Phòng TC-KH, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Cả năm
<b>III. TẬP TRUNG CÁC GIẢI PHÁP HUY ĐỘNG MỌI NGUỒN LỰC XÃ HỘI ĐẨY MẠNH ĐẦU TƯ HOÀN CHỈNH CƠ SỞ HẠ TẦNG, KỸ THUẬT XÃ HỘI TẠO ĐIỀU KIỆN ĐẨY NHANH TỐC ĐỘ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN</b>					
1	Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện cân đối, điều hòa vốn đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm.	Phòng TC-KH	BQL ĐTXDCT	Chủ tịch UBND huyện	Quý I
2	Tập trung các giải pháp tham mưu chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện, đảm bảo chất lượng công trình và giải ngân vốn cho các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng.	Phòng TC-KH	BQL ĐTXDCT	Chủ tịch UBND huyện	Quý II
3	Đề xuất giải quyết những khó khăn vướng mắc phát sinh, đẩy nhanh tiến độ thực hiện hoàn thành các dự án nâng cấp, mở rộng đường Rừng Sác, đường ATĐ, đường TTH, LN, đường Trung tâm hành chính, tuyến ống truyền dẫn nước sạch huyện Cần Giờ, Khu đô thị du lịch lấn biển Cần Giờ.	Phòng TC-KH	BQL ĐTXDCT, Công ty Du lịch lấn biển Cần Giờ, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn	Chủ tịch UBND huyện	Quý II
4	Tích cực đeo bám thành phố để ưu tiên bố trí vốn đầu tư thực hiện 10 nhóm công trình trọng điểm giai đoạn 2006 - 2010, các công trình trọng điểm cấp bách, bức xúc trên địa bàn.	Phòng TC-KH		Chủ tịch UBND huyện	Quý III

5	Tham mưu cơ chế chính sách kêu gọi đầu tư xây dựng 600 căn nhà ở xã hội, nhà ở cho người có thu nhập thấp.	Tổ Xúc tiến đầu tư (Phòng TC-KH)	Phòng CT, TN-MT	Chủ tịch UBND huyện	Quý III
6	Thường xuyên tổ chức kiểm tra tình hình quản lý, sử dụng vốn đầu tư từ nguồn vốn ngân sách;	Phòng TC-KH		Chủ tịch UBND huyện	Quý IV

**IV. TẬP TRUNG CÁC GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH VÀ ĐẢM BẢO MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ**

1	Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2009 .	Phòng TC-KH		Chủ tịch UBND huyện	Quý I
2	Củng cố nâng cao năng lực trình độ chuyên môn của bộ phận kế toán ngân sách xã, thị trấn, các đơn vị sự nghiệp, phòng ban.	Phòng TC-KH	Phòng NV, các cơ quan, ban ngành, UBND các xã, thị trấn	Chủ tịch UBND huyện	Quý II
3	Tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2010.	Phòng TC-KH		Chủ tịch UBND huyện	Quý III
4	Tăng cường quản lý nguồn thu, chính sách, chống thất thu, hạn chế nợ đọng thuế.	Chi cục Thuế	Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn văn Sơn	Cả năm
5	Tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách, tài sản công, thực hiện tiết kiệm chống lãng phí trong quản lý chi tiêu ngân sách.	Phòng TC-KH	Các cơ quan ban ngành, UBND các xã, thị trấn	Chủ tịch UBND huyện	Cả năm
6	Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc sử dụng ngân sách, mua sắm và sử dụng tài sản công.	Phòng TC-KH	Các cơ quan ban ngành, UBND các xã, thị trấn	Chủ tịch UBND huyện	Cả năm

**V. ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI LẬP, CÔNG BỐ VÀ QUẢN LÝ QUY HOẠCH, ĐẢM BẢO AN TOÀN GIAO THÔNG, TRẬT TỰ ĐÔ THỊ. TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**



1	Khắc phục có hiệu quả những yêu kém trong công tác quản lý đất đai, đưa công tác quản lý đất đai ngày càng đưa vào trật tự, kỷ cương nề nếp.	Phòng TNMT	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý I
2	Tiếp tục đeo bám các sở ngành chức năng thành phố để thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng huyện Cần Giờ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025.	Phòng Công Thương		Chủ tịch UBND huyện	Quý II
3	Tập trung hoàn chỉnh các đồ án quy hoạch chi tiết các khu dân cư đô thị, điểm dân cư nông thôn.	Phòng Công Thương	Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình	Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý II
4	Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện mở thêm tuyến giao thông thủy, bộ và nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân của các phương tiện vận tải hành khách công cộng.	Phòng Công Thương	UBND xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Lê Văn Thơm	Quý II
5	Tổng kiểm kê đất đai (2015 - 2020)	Phòng TNMT	UBND xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý II
6	Triển khai đề án thu gom, phân loại rác, đề án xử lý ngập úng gây ô nhiễm môi trường tại các khu dân cư.	Phòng TNMT	Phòng CT, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý II
7	Tăng cường đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý môi trường.	Phòng TNMT	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý II

8	Lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020.	Phòng TNMT	UBND xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý II
9	Tăng cường kiểm tra tình hình sử dụng nhà đất của các tổ chức đã được giao đất, cho thuê đất; Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, hộ gia đình và các nhân theo quy định.	Phòng TNMT	UBND xã, thị trấn, Văn Phòng Đăng ký quyền sử dụng đất	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý II, III
10	Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin địa chính (GIS) vào công tác quản lý đất đai.	Phòng TNMT	UBND xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý III
11	Xác lập pháp lý quản lý đất rừng phòng hộ.	Phòng TNMT	Phòng NN PTNT, BQL Rừng phòng hộ	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý III
12	Hoàn chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025 thông qua các Sở, ngành thành phố thẩm định phê duyệt.	Phòng TC-KH	Viện Nghiên cứu phát triển	Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện	Quý III

**VI. HUY ĐỘNG MỌI NGUỒN LỰC ĐỂ THỰC HIỆN ĐẢM BẢO CÁC MỤC TIÊU AN SINH XÃ HỘI; ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN CÁC LĨNH VỰC GIÁO DỤC, Y TẾ, VĂN HÓA, XÃ HỘI VÀ THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ CHỦ ĐỀ “NĂM 2010 - NĂM THỰC HIỆN NẾP SỐNG VĂN MINH ĐÔ THỊ”**

1	Đẩy mạnh phong trào tập luyện thể dục - thể thao trong nhân dân. Tập trung đầu tư phát triển mạng lưới cơ sở thể dục thể thao huyện, đồng thời khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực thể thao để tạo điều kiện phát triển sự nghiệp thể dục thể thao ở huyện.	Phòng VH-TT	Trung tâm TDTT, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Quý II
---	--	-------------	---------------------------------------	-------------------------------------	--------

2	Tham mưu, chỉ đạo thực hiện hoàn chỉnh đầu tư nâng cấp hệ thống giao thông nông thôn theo chương trình 7 tỷ đồng/xã - thị trấn.	Phòng TC-KH	Phòng CT, BQL ĐTXDCT	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Quý III
3	Tổ chức triển khai quy hoạch mạng lưới trường lớp đến năm 2020. Tham mưu đề xuất kế hoạch, lộ trình triển khai dự án đầu tư xây dựng Trung tâm giáo dục tổng hợp hướng nghiệp và Trung tâm giáo dục cộng đồng ở các xã, thị trấn.	Phòng GD-ĐT	Phòng TCKH, Phòng CT, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Quý III, IV
4	Tiếp tục thực hiện chính sách đào tạo bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, y bác sĩ, đề xuất chính sách ưu đãi để thu hút đội ngũ bác sĩ về huyện công tác.	Phòng Nội vụ	Phòng TCKH, Bệnh viện, Trung tâm YTDP	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Quý III
5	Tổng kết chương trình giảm nghèo theo tiêu chí mới của thành phố (12 triệu đồng/người/năm).	Phòng LĐ-TBXH	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Quý IV
6	Thường xuyên tổ chức tuyên truyền giáo dục nhân dân trong việc chấp hành pháp luật về đất đai, xây dựng, giao thông, môi trường, xây dựng nếp sống văn minh đô thị về vệ sinh môi trường.	Phòng TNMT	TTXD, Phòng TP, TTVH, Phòng VHTT và UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Cả năm

7	Hoàn thành công tác đánh giá tác động môi trường đối với các công trình đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng đường Rừng Sác, đường An Thới Đông, Lý Nhơn.	BQL ĐTXD CT	Phòng TNMT	Chủ tịch UBND huyện	Cả năm
8	Tăng cường kiểm tra để kịp thời phát hiện xử lý, đề xuất nghiêm các hành vi vi phạm về xây dựng, đô thị, vệ sinh môi trường theo quy định	Thanh tra Xây dựng	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Cả năm
9	Tăng cường công tác duy tu đảm bảo giao thông các tuyến đường chính, đường liên xã.	Phòng Công Thương	Công ty DVCI, Phòng TC-KH	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Cả năm
10	Tiếp tục triển khai thực hiện chủ đề “Năm 2010 - Năm thực hiện nếp sống văn minh đô thị”; Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện định kỳ hàng quý.	Phòng VHTT	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm
11	Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân huyện các chính sách ưu đãi để thu hút giáo viên công tác tại huyện.	Phòng GD-ĐT	Phòng Nội vụ, Phòng TCKH	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm
12	Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động và giáo dục về dân số, kế hoạch hóa gia đình, nhất là đối tượng vị thành niên, thanh niên và nhân dân ở những vùng sâu, vùng xa khu dân cư	Phòng Y tế	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm

13	Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân huyện tăng cường đầu tư cơ sở vật chất của ngành y tế huyện, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, xây dựng kế hoạch triển khai các biện pháp khống chế chủ động phòng ngừa, ngăn chặn đẩy lùi có hiệu quả các loại dịch bệnh nguy hiểm. Thực hiện chương trình quốc gia về chăm sóc sức khỏe có mục tiêu, chăm sóc trẻ em dưới 6 tuổi, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em.	Bệnh viện Cần Giờ, Trung tâm YTDP	Phòng TCKH, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm
14	Tập trung thực hiện tốt việc tổ chức các ngày lễ lớn và sự kiện trọng đại của đất nước, thành phố và huyện cũng như Đại hội Đảng bộ các cấp, các ngành và Đại hội Đảng bộ huyện Cần Giờ khóa X, giai đoạn 2011 - 2015.	Phòng VHTT	Trung tâm Văn hóa	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm
15	Tổ chức điều tra nắm chắc nguồn lao động, nhu cầu tuyển dụng lao động của các thành phần kinh tế trong và ngoài huyện; đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền xuất khẩu lao động, tham mưu các biện pháp về giải quyết việc làm, đào tạo nghề.	Phòng LD- TBXH	UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch Thường trực UBND huyện	Cả năm

**VII. TẬP TRUNG ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI, PHÒNG, CHỐNG CHÁY, NỔ VÀ PHÒNG, CHỐNG LỤT, BÃO**

1	Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật của Nhà nước về phòng, chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai. Vận động các tổ chức kinh tế thực hiện nghĩa vụ nộp Quỹ phòng, chống lụt, bão theo quy định. Thường xuyên kiểm tra các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất, phòng, chống lụt, bão, triệu cường để có phương án xử lý đảm bảo an toàn.	Phòng NN PTNT	BCH PCLB các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý III
2	Tăng cường công tác quốc phòng toàn dân, chủ động sẵn sàng chiến đấu giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2010. Xây dựng vững chắc phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc.	BCHQS, Công an huyện	UBND các xã, thị trấn, UBMTTQ, các đoàn thể	Chủ tịch UBND huyện	Cả năm
3	Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục về phòng cháy, chữa cháy trong nhân dân, cán bộ công chức và các lực lượng vũ trang.	Phòng Công Thương	Phân đội PCCC-Công an huyện, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Cả năm

**VIII. TẬP TRUNG ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN, CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ**

1	Báo cáo tình hình kinh tế xã hội hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm và kế hoạch kinh tế xã hội 2011.	Phòng TC-KH	Các Phòng ban, UBND các xã, thị trấn	Chủ tịch UBND huyện	Quý I, II, III, IV
2	Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách định kỳ quý, 6 tháng, 9 tháng, năm 2010.	Phòng TC-KH	Các Phòng ban, UBND các xã, thị trấn	Chủ tịch UBND huyện	Quý I, II, III, IV
3	Tổng kết kết quả thực hiện Đề án 30 của chính phủ về cải cách thủ tục hành chính và thực hiện Bộ thủ tục hành chính chung áp dụng tại huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.	Văn phòng UBND huyện	Các ngành chức năng, UBND các xã, thị trấn	Phó Chủ tịch UBND huyện Đoàn Văn Sơn	Quý IV
4	Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng và chuẩn hóa cán bộ, công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước để có đủ khả năng và năng lực thực hiện nhiệm vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức.	Phòng Nội vụ		Chủ tịch UBND huyện	Cả năm
5	Tuyên truyền, giáo dục, học tập Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức.	Phòng Tư pháp		Chủ tịch UBND huyện	Cả năm

---

---

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Điện thoại: 38.233.686

Fax: (84.8) 38.233.694

Email: [tcb@tphcm.gov.vn](mailto:tcb@tphcm.gov.vn)

Website: [www.congbao.hochiminhcity.gov.vn](http://www.congbao.hochiminhcity.gov.vn)

In tại Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt - Bộ Quốc phòng

**Giá: 5.000 đồng**